

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 7090 : 2002

CÂY ĐẦU LỌC

Filter rod

HÀ NỘI – 2008

Lời nói đầu

TCVN 7090 : 2002 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn TCVN/TC126 *Thuốc lá và sản phẩm thuốc lá* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Cây đầu lọc

Filter rod

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho cây đầu lọc xenluloza axetat có đường kính thông dụng.

Tiêu chuẩn này không áp dụng cho loại đầu lọc có đường kính đặc biệt.

2 Tiêu chuẩn viện dẫn

TCVN 5077 - 90 (ISO 2971 : 1990) Thuốc lá và sản phẩm thuốc lá – Thuốc lá điếu và đầu lọc. Phương pháp xác định đường kính danh nghĩa.

TCVN 6937 : 2001 (ISO 6565) Thuốc lá và sản phẩm thuốc lá – Trở lực của điếu thuốc và độ giảm áp của thanh đầu lọc – Các điều kiện chuẩn và phép đo.

TCVN 6941 : 2001 (ISO 4388) Thuốc lá điếu – Xác định chỉ số lưu giữ phần ngưng tụ khói thuốc của đầu lọc – Phương pháp đo phổ trực tiếp.

3 Định nghĩa

3.1 Chất hoá dẻo (Plasticizer) : Tác nhân tạo liên kết các sợi.

3.2 Keo giữa (Ancho adhesive) : Dùng để định vị giấy cuốn đầu lọc với cây đầu lọc.

3.3 Keo mí (Lap adhesive) : Dùng để ghép hai mép của giấy cuốn đầu lọc.

4 Yêu cầu kỹ thuật

4.1 Nguyên vật liệu

4.1.1 Nguyên liệu chính : Sợi xenluloza axetat.

4.1.2 Chất hoá dẻo : Triaxetyl.

4.1.3 Keo giữa : Polyvinylalcol (PVA).

4.1.4 Keo mí : Keo dán nóng (Hotmelt).

4.1.5 Giấy cuốn đầu lọc.

4.2 Yêu cầu về cảm quan :

- **Ngoại hình** : Tròn đều, không nhăn, không gãy, vết cắt phẳng.
- **Đường keo mí** : tốt, không bung khi vặn xoắn 90⁰ .
- **Mùi, vị** : Không có mùi, vị lạ.

4.3 Yêu cầu về vật lý

Yêu cầu về vật lý của cây đầu lọc được qui định trong bảng 1.

Bảng 1 – Các chỉ tiêu vật lý của cây đầu lọc

Tên chỉ tiêu/ Chiều dài đầu lọc	Mức			
	88 mm	90 mm	120 mm	132 mm
1. Chu vi (mm)	24,45 - 24,65			
2. Độ giảm áp (mmWg)	200 - 235	205 - 240	275 - 315	300 - 345
3. Khối lượng (g/cây)	5,40 - 5,75	5,45 - 5,85	7,40 - 7,80	8,10 - 8,60
4. Sai số chiều dài (mm)	± 0,2			
5. Chỉ số lưu giữ của đầu lọc	Theo tiêu chuẩn đã được công bố của nhà sản xuất			
6. Độ cứng (%)	78 - 84			

5 Phương pháp thử

5.1 Lấy mẫu

Mẫu được lấy ở các vị trí khác nhau của lô hàng, với số lượng như sau :

- Đối với lô hàng dưới 200 thùng : Lấy 5 thùng mẫu.
- Đối với lô hàng trên 200 thùng : Cứ 50 thùng vượt quá thì lấy thêm 1 thùng mẫu.
- Từ mỗi thùng lấy ra 1 hộp, từ mỗi hộp lấy ra 50 cây (trong đó 50% dùng để kiểm tra cảm quan và 50% để kiểm tra vật lý).
- Số lượng mẫu đối với mỗi lô không dưới 150 cây.

5.2 Xác định chu vi cây đầu lọc, theo TCVN 5077 - 90 (ISO 2971 : 1990).

5.3 Xác định độ giảm áp của cây đầu lọc, theo TCVN 6937 : 2001 (ISO 6565).

5.4 Xác định khối lượng

5.4.1 Dụng cụ

Cân, có độ chính xác đến 0,01 g.

5.4.2 Cách tiến hành

Cân 10 cây đầu lọc với độ chính xác đến 0,01 g. Lấy kết quả là giá trị trung bình, tính đến hai chữ số sau dấu phẩy.

5.5 Xác định chỉ số lưu giữ của đầu lọc, theo TCVN 6941 : 2001 (ISO 4388).

5.6 Xác định chiều dài của cây đầu lọc

5.6.1 Thiết bị, dụng cụ

Thước đo chiều dài, có vạch chia đến 0,5 mm.

5.6.2 Cách tiến hành

Lấy 10 cây đầu lọc (xem 5.1), dùng thước đo để đo chiều dài của từng cây. Tính giá trị trung bình của 10 cây được lấy từ mẫu phòng thí nghiệm, được đo chính xác đến 0,5 mm. Kết quả là giá trị trung bình của 10 lần đo được tính chính xác đến 0,1 mm.

6 Ghi nhãn, bao gói, vận chuyển và bảo quản

6.1 Ghi nhãn

Theo qui định hiện hành.

6.2 Bao gói

Cây đầu lọc được đóng vào hộp gồm 4 300 cây \pm 15 cây. Mỗi thùng cactông chứa 5 hộp.

6.3 Vận chuyển

Phương tiện vận chuyển sản phẩm cây đầu lọc phải sạch, khô, không có mùi lạ, có mui che, không vận chuyển chung với các sản phẩm khác. Khi bốc dỡ phải nhẹ nhàng, tránh làm hư hỏng sản phẩm.

6.4 Bảo quản

Sản phẩm phải được bảo quản nơi khô, sạch, không có mùi lạ trong điều kiện nhiệt độ nhỏ hơn 27 °C và độ ẩm tương đối nhỏ hơn 70%. Các thùng không được chồng cao quá 4 lớp, phải được đặt trên các kệ, bục, cách mặt nền 20 cm, cách tường 50 cm.
